

NHÁNH NEURON

SƠ NHÁNH

- ngắn; chồi gai; phân nhánh

- 1
- nhiều

- hướng tâm

⊗ - GOLGI

⊙ - RER, RIBOSOM
tế bào
xơ TK; ống siêu vi

SƠ TRỤC

- dài; phân nhánh

- 1

- ly tâm

⊗ - RER, RIBOSOM

⊙ - SER, TÚI SYNAP
tế bào
xơ TK; ống siêu vi

SƠ THÂN KINH

TRỤ TRỤC (SƠ NHÁNH) + VỎ BỌC

SƠ TK TRẦN

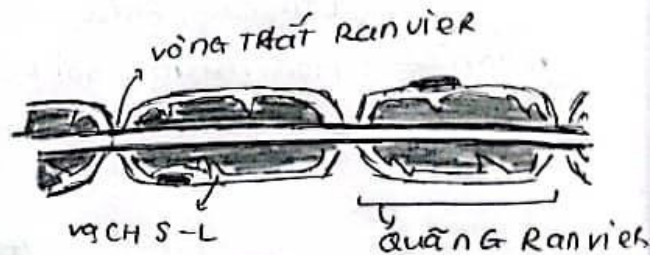
⊙ VỎ BỌC

SPEED: chậm

⊙

CX - TW

Tần cùng TK TRẦN - NV



SƠ TK KHÔNG MYELIN

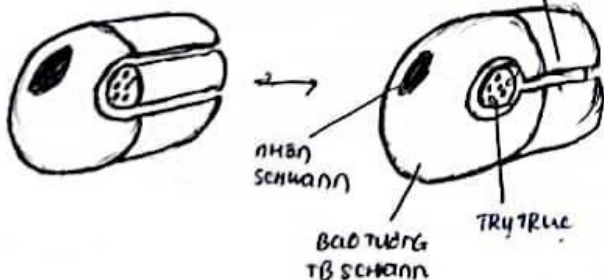
SƠ TK CÓ MYELIN

Bọc = Bao SCHWANN (1 Bao - nhiều TRỤ TRỤC)

SPEED: vừa vừa ≈

⊙ - đoạn sau hạch - dây TKTV

cơ chế: lổm vào → mactreo TRỤ TRỤC (ở đỉnh nhai)



Bọc = { Bao SCHWANN
Bao MYELIN

SPEED: NHANH ⚡

⊙ - CT - TW ⇐ TB TK ở NHÁNH; Bọc nhiều TRỤ
RẠCH TK - NV ⇐ TB SCHWANN; Bọc 1 Bọc TRỤ

Lổm → quấn quanh QUẦNG RANVIER

cơ chế: Bọc từng QUẦNG → VÒNG THẮT RANVIER

VÁCH SCHMIDT-LANTERMAN: n^ vách khe sống nơi mactreo TRỤ TRỤC ở ĐỈNH NHAI

